

**VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

**TRẦN BẢO SANG**

**TỘI TÀNG TRỮ, VẬN CHUYỂN, MUA BÁN TRÁI PHÉP  
HOẶC CHIẾM ĐOẠT CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN NAM BỘ:  
TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA**

Chuyên ngành: Tội phạm học và Phòng ngừa tội phạm  
Mã số: 9.38.01.05

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

HÀ NỘI, năm 2018

Công trình được hoàn thành tại Học viện Khoa học xã hội

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Hoa
2. TS. Nguyễn Văn Hiến

Phản biện 1: PGS.TS. Bùi Ngọc Giáp

Phản biện 2: PGS.TS. Trần Văn Độ

Phản biện 3: PGS.TS. Phạm Văn Tĩnh

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện  
học tại Học viện Khoa học xã hội, vào hồi .... giờ .... phút,  
ngày ..... tháng ..... năm 2018

- Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:
- Thư viện Học viện Khoa học xã hội
  - Thư viện Quốc Gia Việt Nam

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Nam Bộ là khu vực phía Nam của nước ta gồm 19 tỉnh, thành phố là Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, BRVT, TP.HCM, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Đồng Tháp, Hậu Giang, Sóc Trăng, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau và thành phố Cần Thơ. Địa hình Nam Bộ bằng phẳng, phía Tây giáp Vịnh Thái Lan, phía Đông và Đông Nam giáp biển Đông, phía Bắc và Tây Nam tiếp giáp Campuchia và một phần Tây Bắc giáp Nam Trung Bộ. Với lợi thế về vị trí địa lý, dân cư, Nam Bộ được xác định là một trong những vùng kinh tế trọng điểm của cả nước. Đồng thời, Nam Bộ cũng được các cơ quan chức năng xác định là một trong những địa bàn trọng điểm về ma túy, vừa là địa bàn tiêu thụ, trung chuyển và mua bán ma túy phức tạp nhất cả nước.

Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017 có xu hướng gia tăng và gây nhiều thiệt hại cho xã hội. Theo Thống kê tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn Nam Bộ của Cục TKTP&CNTT, VKSND tối cao từ năm 2008 đến 2017, lực lượng chức năng đã phát hiện, điều tra, truy tố và xét xử tổng số 28.768 vụ và 42.786 bị cáo, trung bình mỗi năm có 2.877 vụ với 4.279 bị cáo. So với cả nước thì tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ chiếm tỷ lệ trung bình là 20,6% số vụ, 25,0% số bị cáo; so với địa bàn trọng điểm về ma túy như Tây Bắc, Bắc Miền Trung và Đông Bắc thì Nam Bộ là địa bàn có tính nguy hiểm nhất khi dựa vào hệ số tội phạm trên tỷ lệ dân cư và diện tích. Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy được phát hiện trên tất cả các tỉnh, thành phố của Nam Bộ nhưng trọng điểm nhất là tại các tỉnh, thành phố, đô thị lớn; thành phần người phạm tội cũng rất đa dạng, phong phú nhưng tập trung vào những người có nhân thân không tốt, nghiện ma túy, gia đình có cấu trúc không hoàn thiện, trình độ văn hoá thấp, thất nghiệp... Phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ thường thay đổi theo hướng tinh vi, xảo quyệt hơn, bản chất cố hữu là lén lút, bí mật và cấu kết hình thành đường dây phạm tội, đặc biệt tình trạng tàng trữ, sử dụng vũ khí nóng ngày càng gia tăng. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017 xuất phát từ nhiều yếu tố khác nhau như nguyên nhân, điều kiện về vị trí, địa lý thuận lợi, kinh tế, xã hội, văn hoá; hạn chế giáo dục từ phía gia đình, nhà trường; tác động tiêu cực từ tình hình ma túy trong nước

và khu vực; hạn chế, thiếu sót của cơ quan nhà nước trong phòng, chống ma túy, đặc điểm tiêu cực của người phạm tội.

Trong thời gian qua, phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ được nhiều cơ quan chức năng, chính quyền địa phương thực hiện với nhiều biện pháp, chương trình, kế hoạch. Nhìn chung, kết quả phòng ngừa từng bước được nâng cao, góp phần ngăn chặn hậu quả, tác hại do tội phạm về ma túy gây ra, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên trách đã nhận thức được tính nguy hiểm, nghiêm trọng của ma túy nên hàng năm đều có kế hoạch triển khai các biện pháp cụ thể theo từng địa bàn, tuyến, đối tượng trọng điểm. Tuy nhiên, phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ còn bộc lộ nhiều hạn chế, khó khăn, hiệu quả còn thấp so với tính chất phức tạp của tình hình thực tiễn, chưa “đánh trúng, đánh mạnh” vào đường dây cung cấp ma túy lớn, xuyên quốc gia, chưa thật sự giảm được nguồn “cầu” về ma túy khi tỷ lệ tái nghiện rất cao... Những hạn chế này đã được đề cập từ nhiều năm nay nhưng chưa khắc phục triệt để, cần có công trình khoa học tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới. Vì vậy, nghiên cứu sinh chọn đề tài: ***“Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”*** làm luận án tiến sĩ.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Hoàn thiện lý luận, đánh giá đúng thực tiễn tình hình tội phạm, nguyên nhân, điều kiện và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy cho phù hợp với đặc trưng của địa bàn Nam Bộ.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu tổng quan công trình khoa học có liên quan đến tình hình, nguyên nhân, điều kiện và giải pháp phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ; đánh giá được những vấn đề đã thống nhất, làm rõ và vấn đề cần nghiên cứu, hoàn thiện trong luận án.

- Khái quát vấn đề lý luận, phân tích, đánh giá phần hiện và phần ẩn của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017.

- Phân tích, đánh giá nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017.

- Làm rõ những vấn đề lý luận, dự báo tình hình tội phạm, kẻ cả những thuận lợi, khó khăn của cơ quan chuyên trách; từ đó đề xuất giải pháp tăng cường phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là lý luận và thực tiễn tình hình tội phạm, nguyên nhân, điều kiện, giải pháp phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

*- Phạm vi về không gian*

Luận án nghiên cứu tình hình, nguyên nhân, điều kiện và giải pháp phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy tại 19 tỉnh, thành phố của Nam Bộ. Căn cứ thực tiễn, kết quả phòng ngừa tình hình tội phạm từng địa bàn của Nam Bộ, chúng tôi sẽ tập trung nghiên cứu, làm rõ tại các địa bàn trọng điểm về ma túy như TP.HCM, Đông Nam Bộ, các tỉnh biên giới Tây Nam.

*- Phạm vi về thời gian*

Luận án được nghiên cứu trong thời gian 10 năm, từ năm 2008 đến năm 2017. Đồng thời, chúng tôi cũng so sánh giữa các giai đoạn trước, trong thời điểm trên để làm rõ hơn về xu hướng, diễn biến tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận án**

#### **4.1. Phương pháp luận**

Luận án được nghiên cứu dựa trên phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy nói riêng.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể**

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau: Phương pháp nghiên cứu tài liệu; Phương pháp tổng hợp, phân tích, đánh giá, so sánh; Phương pháp thống kê; Phương pháp nghiên cứu điển hình;

Phương pháp điều tra xã hội học; Phương pháp chuyên gia; Phương pháp nghiên cứu đa ngành, liên ngành

## **5. Đóng góp mới về khoa học của luận án**

- Luận án là công trình nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện dưới góc độ tội phạm học; đánh giá chuyên sâu về phần hiện và phần ẩn của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017.

- Bên cạnh kế thừa quan điểm của nhiều nhà khoa học, luận án còn biện luận chuyên sâu, hoàn thiện hơn về lý luận tội phạm học khi đưa ra một số cách tiếp cận, khái niệm mới về tình hình tội phạm, đánh giá diễn biến gồm cả thực trạng và cơ cấu của tình hình tội phạm; đánh giá nguyên nhân, điều kiện theo cơ chế hình thành hành vi phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

- Luận án đã làm rõ nhiều cơ cấu, nguyên nhân, điều kiện có tính chất đặc trưng của Nam Bộ như cơ cấu theo phương thức, thủ đoạn, loại ma túy, cơ cấu theo từng thời điểm, nguyên nhân, điều kiện đặc thù về địa hình, đặc điểm dân cư, tâm lý xã hội, đặc thù của đối tượng phạm tội... Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để xây dựng kế hoạch, biện pháp phòng ngừa một cách thích hợp.

- Luận án còn hoàn thiện giải pháp hợp tác quốc tế trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy nói chung và chiến thuật vận chuyển ma túy có kiểm soát nói riêng, đây là chiến thuật rất phổ biến trong phòng, chống các đường dây phạm tội về ma túy xuyên quốc gia.

- Ngoài kiến thức chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, luận án còn áp dụng kiến thức của một số ngành khoa học khác như sử dụng công thức trong Lý thuyết thống kê để đánh giá thực trạng, diễn biến về thực trạng và cơ cấu, dự báo số lượng, xu hướng tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ đến năm 2020.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

### **6.1. Ý nghĩa lý luận**

Luận án góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận về tình hình tội phạm, nguyên nhân, điều kiện và giải pháp phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy; có thể sử dụng làm tài liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu khoa học về tội phạm học và luật hình sự đối với các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy.

## **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Luận án góp phần bổ sung, làm rõ hơn về thực trạng tình hình tội phạm, nguyên nhân, điều kiện và những hạn chế, khó khăn trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ. Qua đó giúp chính quyền địa phương, cơ quan chuyên trách nghiên cứu, áp dụng biện pháp về pháp luật, kinh tế, văn hóa, xã hội, truyền thông, quan hệ phối hợp, biện pháp chuyên trách đối với người nghiện ma túy, tuyến, địa bàn trọng điểm trong phòng, chống ma túy một cách hiệu quả, phù hợp với địa bàn Nam Bộ.

## **7. Kết cấu của luận án**

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Chương 2. Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ

Chương 3. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ

Chương 4. Giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ

## Chương 1

### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

#### 1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu ở ngoài nước

##### 1.1.1. Các công trình nghiên cứu về lý luận chất ma túy, tội phạm về ma túy

Trong phạm vi nghiên cứu của chúng tôi, có các công trình tiêu biểu ở ngoài nước nghiên cứu về lý luận chất ma túy, tội phạm về ma túy như sau: Sách *The International Drug Control Conventions* (dịch sang tên tiếng Việt: Các Công ước quốc tế về kiểm soát chất ma túy); Sách *Drugs and Crime: Theories and Practices* (dịch ra tiếng Việt: Ma túy và Tội phạm: Lý thuyết và Thực tiễn) của tác giả Richard Hammersley [143]; Luận án *Legislation implementation by Vietnam of obligations under the United Nations Drug Control Conventions* (dịch sang tên tiếng Việt: Sự thực hiện về mặt pháp luật của Việt nam đối với các Công ước về kiểm soát ma túy của Liên hiệp quốc) của PGS.TS Nguyễn Thị Phương Hoa [142].

##### 1.1.2. Các công trình nghiên cứu về tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Sách *Criminology* (dịch sang tên tiếng Việt: Tội phạm học) của Freda Adler, Gerhard O.W.Mueller, William S.Laufer [134]. Sách *Criminology: Theories, Patterns and Typologies- 13<sup>th</sup> Edition* (dịch sang tiếng Việt: Tội phạm học: Các lý thuyết, mô hình và hình mẫu - phiên bản thứ 13) của Larry J. Siegel [138]. Sách *Crime and criminology in Japan* (dịch sang tiếng Việt: Tội phạm và tội phạm học ở Nhật Bản) của GS.TS Can Ueda [131]. Sách *Theoretical Basis Of Crime Prevention* (dịch sang tiếng Việt: Cơ sở lý luận của phòng ngừa tội phạm) của Mikovskij G.M [141]...

##### 1.1.3. Nhóm công trình nghiên cứu về tình hình, nguyên nhân và phòng chống tội phạm về ma túy

Sách chuyên khảo "*Illegal Drug Markets: From Research to Prevention Policy*" (dịch sang tên tiếng Việt: Thị trường ma túy bất hợp pháp: Từ nghiên cứu đến chính sách phòng ngừa) của Mangai Natarajan, Mike Hough [139]. Sách "*Anti-Drugs Policies of the European Union: Transnational Decision-Making and the Politics of Expertise*" (tiếng Việt: Chính sách đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại cộng đồng châu Âu các quyết định mang tính đa quốc gia và sự thận trọng của giới chuyên môn) của Martin Elvins [140]. Sách "*Cocaine Trafficking in Latin America: EU and US Policy Responses*" (tiếng Việt: Hoạt động buôn bán trái phép cocain ở châu Mỹ Latinh - Chính sách đối phó của Cộng đồng châu Âu và Mỹ) của Sayaka Fukumi [144]. Luận án *Transnational Narcotics Trafficking and Law Enforcement: A Vietnam Perspective* (dịch tiếng Việt: Vận chuyển,



mua bán ma túy xuyên quốc gia và thực thi pháp luật tại Việt Nam) của TS. Hai Thanh Luong [136]. Tài liệu tham khảo “*Reducing Drug Related Crime: An Overview Of The Global Evidence*” (tên tiếng Việt: Kéo giảm tội phạm liên quan ma túy: Tổng quan số liệu toàn cầu) của Alex Stevens, Mike Trace and Dave Bewley-Taylor [129]. Bài “*Drug trafficking and organized crime in the Americas: Major trends in the twenty-first century*” (dịch ra tiếng Việt: Vận chuyển ma túy và tội phạm có tổ chức: Những xu hướng chính trong thế kỷ 21) của Bruce Bagley [130].

## **1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu ở trong nước**

### **1.2.1. Các công trình nghiên cứu lý luận về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy**

Diễn hình giáo trình *Luật hình sự* của Trường Đại học luật Hà Nội năm 2008 [100]; giáo trình *Luật hình sự Việt Nam (Phân các tội phạm)* của GS.TS Võ Khánh Vinh [118]; giáo trình *Luật hình sự Việt Nam (Phân các tội phạm)* của Đại học quốc gia Hà Nội [34] do TS. Lê Cẩm chủ biên; giáo trình *Luật hình sự (phân các tội phạm)* của Đại học Luật TP.HCM [102]; Giáo trình *Luật hình sự* (dùng đào tạo Cao học) của GS.TS Trịnh Văn Thanh, Trường Đại học CSND [85]; giáo trình *Luật hình sự* của Học viện CSND [48].

### **1.2.2. Các công trình nghiên cứu lý luận chung về tội phạm học và phòng ngừa tội phạm**

Diễn hình như giáo trình *Tội phạm học* của GS.TS Võ Khánh Vinh, năm 2005 [119]; Giáo trình *Tội phạm học* của Trường Đại học Luật TP.HCM [103]; Giáo trình *Tội phạm học* của Trường Đại học Luật Hà Nội, năm 2008 [101]; Giáo trình *Tội phạm học* của Học viện CSND, năm 2002 [49]; sách chuyên khảo *Tội phạm học đương đại* (dùng cho sinh viên ngành luật hệ đại học và sau đại học) của PGS.TS Dương Tuyết Miên [61]; sách chuyên khảo *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm* của GS.TS Nguyễn Xuân Yêm [126]; Bài viết “*Tội phạm học Việt Nam và phòng ngừa tội phạm*” của PGS.TS Phạm Văn Tinh [92].

### **1.2.3. Các công trình nghiên cứu về tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa tội phạm về ma túy**

Trong phạm vi nghiên cứu của chúng tôi, có các công trình tiêu biểu như: Sách chuyên khảo “*Làm thế nào để ngăn chặn nạn ma túy trong giới trẻ*” do PGS.TS Nguyễn Xuân Yêm chủ biên [125]; Đề tài khoa học cấp nhà nước “*Luận cứ khoa học cho những giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm về ma túy*” do Đại tá Vũ Hùng Vương làm chủ nhiệm [123]. Các giáo trình của nhiều trường đại học, học viên như giáo trình *Hoạt động phòng ngừa và điều tra tội phạm về ma túy của lực lượng*

*Cảnh sát phòng, chống tội phạm về ma túy* của Học viện CSND năm 2002 [46]; giáo trình *Phòng ngừa và điều tra khám phá một số tội phạm về ma túy* của Đại học CSND [31]; Giáo trình *Tội phạm học* của Đại học Luật Hà Nội năm 2008 đã dành một chương nghiên cứu phòng ngừa tội phạm về ma túy [100]. Luận án “*Đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La*” của TS.Trần Ngọc Hương [53]; Luận án “*Đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn TP.HCM*” của TS. Huỳnh Văn Em [39]..

#### **1.2.4. Các công trình nghiên cứu tình hình, nguyên nhân, giải pháp phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy**

Luận án “*Phát hiện và điều tra tội phạm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy của lực lượng CSND*” của TS. Trần Văn Luyện [57]; luận án “*Hoạt động phòng ngừa tội phạm vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy vùng Tây Bắc*” của TS. Nguyễn Văn Dur [37]; luận án “*Phòng ngừa tội phạm vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy tại các tỉnh biên giới Tây Nam theo chức năng của lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy*” của TS. Dương Văn Quang [69]; luận án “*Phòng ngừa các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn TP.HCM*” của TS. Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh [54]. Đề tài khoa học cấp Bộ: *Tội phạm vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy qua biên giới Việt Nam – Campuchia: Thực trạng và giải pháp phòng chống* do Ths. Phạm Văn Cảnh làm chủ nhiệm [11]. Các bài viết đăng trên các tạp chí chuyên ngành như: Bài “*Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm vận chuyển trái phép chất ma túy do người châu Phi điều hành tại TP.HCM*” của Ths. Trần Bảo Sang [81]

### **1.3. Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu**

#### **1.3.1. Những vấn đề đã được nghiên cứu và làm rõ**

- Về mặt lý luận, các công trình nghiên cứu cơ bản thống nhất về các khái niệm tình hình tội phạm, nguyên nhân, điều kiện và giải pháp phòng ngừa tình hình tội phạm.

- Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là một bộ phận cấu thành tình hình tội phạm về ma túy nói chung, do đó nó cũng chịu sự tác động, ảnh hưởng từ các nguyên nhân, điều kiện chung như gia tăng tình hình ma túy trên thế giới, lợi nhuận cao do ma túy mang lại.

#### **1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện**

- Nhiều công trình nghiên cứu về phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy tại một số tỉnh,

thành của Nam Bộ nhưng phạm vi nghiên cứu hẹp hơn, giới hạn hành vi của Điều 194, hay tập trung vào biện pháp phòng ngừa chuyên trách của một lực lượng, nhất là các công trình nghiên cứu trong ngành Công an thường tập trung nghiên cứu về các biện pháp nghiệp vụ Công an. Vì vậy, chúng tôi xác định những nội dung chính mà luận án sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện như sau:

- Tiếp tục làm rõ đặc điểm, bản chất các thông số của tình hình tội phạm dưới khía cạnh tội phạm học.

- Với phương pháp nghiên cứu đa ngành và liên ngành, bên cạnh kế thừa, phân tích các nguyên nhân, điều kiện đặc trưng, phổ biến của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy nói chung, luận án tiếp tục mở rộng nghiên cứu nguyên nhân, điều kiện đặc thù theo địa lý của Nam Bộ, đặc điểm tâm lý xã hội, đạo đức, lối sống giữa thành thị và nông thôn; sử dụng công thức trong lý thuyết thống kê để đánh giá diễn biến, dự báo tình hình tội phạm một cách cụ thể, khoa học nhất.

- Hoàn thiện hệ thống các giải pháp phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ gồm các giải pháp tác động đến yếu tố về kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật, nâng cao năng lực phòng, chống ma túy của các cơ quan chức năng...

## Chương 2

# TÌNH HÌNH TỘI TÀNG TRỪ, VẬN CHUYỂN, MUA BÁN TRÁI PHÉP HOẶC CHIẾM ĐOẠT CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN NAM BỘ

### **2.1. Khái quát lý luận về tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy**

#### **2.1.1. Khái niệm**

Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là một hiện tượng xã hội tiêu cực mang tính lịch sử, pháp lý hình sự và được cấu thành bởi tổng thể, thống nhất các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, chiếm đoạt chất ma túy đã xảy ra tại một không gian, thời gian nhất định.

#### **2.1.2. Các thông số**

##### **2.1.2.1. Thực trạng**

Thực trạng (mức độ) của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là số lượng tội phạm và người thực hiện các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy trên một địa bàn, thời gian nhất định.

Các số liệu phản ánh tội phạm rõ chính là phần hiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên không gian, thời gian nhất định, nó sẽ làm nền tảng để giúp các cơ quan chức năng, các nhà khoa học nghiên cứu, phân tích, đánh giá các thông số còn lại như cơ cấu, diễn biến, tính chất. Để nghiên cứu tội phạm rõ, chúng ta có thể dựa vào số liệu từ nhiều cơ quan chức năng nhưng chủ yếu, phổ biến nhất là số liệu của Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án.

Ngược lại với tội phạm rõ, tội phạm ẩn là tổng thể các hành vi phạm tội (cùng các chủ thể của các hành vi đó) đã xảy ra trong thực tế, song không được phát hiện, không bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự hoặc không có trong thống kê hình sự [90, tr.74].

##### **2.1.2.2. Cơ cấu**

Cơ cấu của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là cấu trúc bên trong, bản chất định tính của tình hình tội phạm. Các tiêu chí, thành tố này phải được hệ thống, khái quát hóa thành các loại bảng biểu thống kê, các loại biểu đồ hình cột, hình tròn để thể hiện mối tương quan một cách sinh động và khoa học.

##### **2.1.2.3. Diễn biến**

Diễn biến (động thái) của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là sự vận động, thay đổi về thực trạng

và cơ cấu của tình hình tội phạm này trong một khoảng thời gian nhất định. Kết quả nghiên cứu diễn biến phải xác định được sự tăng lên hay giảm xuống về thực trạng và cơ cấu, trong đó diễn biến về thực trạng là sự tăng lên hay giảm xuống của số lượng tội phạm và người phạm tội trong một khoảng không gian, thời gian nhất định; diễn biến về cơ cấu là sự thay đổi về tỷ trọng và mối tương quan giữa các thành phần trong một chính thể thống nhất của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy tại một địa bàn, thời gian nhất định.

#### *2.1.2.4. Tính chất*

Tính chất của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là những điểm đặc trưng, nổi bật phản ánh bản chất, mức độ nguy hiểm, nghiêm trọng của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy trên một không gian, thời gian nhất định.

### **2.2. Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017**

#### ***2.2.1. Phân hiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008-2017***

##### *2.2.1.1. Thực trạng (mức độ)*

Theo báo cáo của Cục TKTP&CNTT, VKSND tối cao từ năm 2008-2017, tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ được phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử tổng số 28.768 vụ và 42.786 bị cáo; trong đó năm 2017 có số vụ và số bị cáo cao nhất là 3.520 vụ với 5.034 bị cáo; năm 2008 có số vụ thấp nhất với 2.189 vụ và 3.290 bị cáo, trung bình mỗi năm Nam Bộ có 2.877 vụ với 4.279 bị cáo (*xem bảng 2.1 – phần phụ lục*).

So sánh mức độ tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ với tỷ lệ 100.000 dân cư thì hệ số vụ phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy của Nam Bộ trung bình là 88 và hệ số bị cáo là 130,8, tức là trên 100.000 dân thì có khoảng 88 vụ và 130,8 bị cáo.

So sánh mức độ nguy hiểm của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ với một số khu vực trọng điểm thì Nam Bộ là địa bàn có cấp độ nguy hiểm nhất, kế tiếp là khu vực Tây Bắc, Đông Bắc và Bắc Miền Trung.

##### *2.2.1.2. Cơ cấu*

- Cơ cấu theo từng tội độc lập trong tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy (*xem bảng số 2.8 – phần phụ lục*)

- Cơ cấu theo từng tỉnh, thành phố của Nam Bộ và mức độ nguy hiểm (*xem các bảng số 2.9, 2.10, 2.11 – phần phụ lục*)

Qua đánh giá cơ cấu tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy theo đơn vị hành chính trên địa bàn Nam Bộ đã cho thấy, công tác phòng ngừa, ngăn chặn thâm lậu ma túy vào nước ta tại các tỉnh biên giới chưa tốt, lực lượng chức năng trên địa bàn Nam Bộ chủ yếu đấu tranh với đường dây phạm tội tại các địa bàn nội địa mà chưa thật sự bóc gỡ nhiều đường dây phạm tội có tính chất xuyên quốc gia, đây là nguồn cung cấp ma túy chủ yếu ở nước ta.

- Cơ cấu theo các loại hình phạt chính

- Cơ cấu theo đặc điểm nhân thân người phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy

+ Cơ cấu theo giới tính: Trong tổng số 42.786 bị cáo, nam giới có 36.427 người (chiếm 85,1%), bị cáo là nữ có 6.359 người (chiếm 14,9%). Nam giới chiếm tỷ lệ phạm tội cao gấp 5,7 lần so với bị cáo là nữ.

+ Cơ cấu theo độ tuổi: Độ tuổi của người phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ rất đa dạng, phong phú, trong đó dưới 18 tuổi có 1.120 bị cáo (chiếm 2,6%), từ 18 đến 30 tuổi có 19.345 bị cáo (45,2%), từ 30 đến 45 tuổi có 10.828 bị cáo (25,3%), trên 45 tuổi có 11.493 bị cáo (26,9%).

+ Cơ cấu theo tiền án, tiền sự: Trong tổng số 42.786 bị cáo phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ, người có tiền án, tiền sự chiếm 38,8% với 16.608 bị cáo, trong đó bị cáo từ 3 tiền án, tiền sự trở lên chiếm 21,4% với 3.554 bị cáo. Người có tiền án, tiền sự thường thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất tinh vi, xảo quyệt và manh động hơn và thường giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu trong các đường dây, tổ chức tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

+ Cơ cấu theo trình độ học vấn (*xem bảng số 2.14 – phần phụ lục*): Bị cáo không biết chữ có 758 người (chiếm 1,8%), cấp 1 có 18.008 bị cáo (41,9%), cấp 2 có 22.084 bị cáo (51,8%), cấp 3 có 1.896 bị cáo (4,4%), 40 bị cáo trình độ trên cấp 3 (0,1%). Như vậy, trình độ của bị cáo phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ rất thấp, chủ yếu cấp 1 và cấp 2 chiếm đến 93,7%.

+ Cơ cấu theo địa vị xã hội, nghề nghiệp (*xem bảng số 2.15 – phần phụ lục*): Có 91 bị cáo (0,21%) là học sinh, sinh viên. Về nghề nghiệp, có 22.443 bị cáo (52,5%) không nghề nghiệp; 10.521 bị cáo (24,6%) có nghề

nhưng không ổn định; 9.821 bị cáo (23,0%) có nghề ổn định. Như vậy, người phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ chủ yếu là người không có nghề nghiệp hoặc có nghề nhưng không ổn định với tổng tỷ lệ là 77,1%, đây thường là những người gặp điều kiện kinh tế khó khăn, nghèo khổ và rất dễ bị đối tượng chủ mưu, cầm đầu lợi dụng, lôi kéo phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

- Cơ cấu theo phương thức, thủ đoạn phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy (*xem bảng số 2.16 – phần phụ lục*)

+ Hoạt động dưới hình thức lén lút, bí mật

+ Thường xuyên thay đổi phương thức, thủ đoạn phạm tội

+ Sử dụng nhiều bí danh, nhiều số điện thoại di động để liên lạc với đối tượng khác trong đường dây phạm tội

+ Hoạt động phạm tội tại các địa bàn, tuyến trọng điểm về ma túy

+ Phi tang ma túy khi bị lực lượng chức năng phát hiện: Để thực hiện thủ đoạn này, đối tượng thường tàng trữ, cất giấu ma túy tại những chỗ dễ lấy ra hoặc gần các cửa sông, bờ sông, cống nước thải, bồn cầu hay cắm trên tay, treo ma túy trước xe... nhằm nhanh chóng phi tang khi bị phát hiện.

+ Sử dụng tiếng lóng, mật hiệu trong hoạt động phạm tội: Các tiếng lóng, mật hiệu mà đối tượng thường sử dụng như gọi ma túy là “hàng”; thuốc lắc là “keo”; heroine là “gạo”, “con gà” hay “quần”; ketamine là “ke” hay “kim tuyến”; ám chỉ số lượng ma túy thì đối tượng dùng tiếng lóng theo đơn vị đo lường của nhiều loại hàng hóa khác như “1 chấm” ám chỉ là 1 gam ma túy đá, “1 hộp” là 5 gam, “1 nút” là 10 viên và “1 thùng” là 100 viên thuốc lắc; “1 chỉ” là 3,7 gam heroine, “1 cây” là “10 chỉ”; “loại da xanh” là nói đến ma túy chưa pha và còn nguyên chất, “da vàng” là ma túy pha trộn, chất lượng không bằng loại “da vàng”.

+ Tàng trữ trái phép các loại vũ khí nóng

- Cơ cấu theo nguồn gốc và loại chất ma túy: Theo đánh giá, báo cáo tổng kết của các cơ quan chức năng, nguồn ma túy chủ yếu ở nước ta và Nam Bộ nói riêng là được thâm lậu từ nước ngoài vào các tỉnh biên giới, sau đó ma túy được vận chuyển, mua bán đến các địa bàn nội địa mà tập trung là đến các tỉnh, thành phố lớn. Khi nghiên cứu cơ cấu theo loại chất ma túy, chúng tôi nhận thấy chất ma túy tổng hợp như thuốc lắc, ma túy đá (ice), Methamphetamine đang phổ biến và có khối lượng thu giữ ngày càng tăng so với các chất ma túy truyền thống như thuốc phiện, cần sa, heroine.

- Cơ cấu theo từng thời điểm trong năm: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy có thể xảy ra ở bất kỳ thời điểm nào, vì thời gian không phải là yếu tố quyết định đến hoạt động phạm

tội. Tuy nhiên, qua khảo sát tình hình tội phạm ở từng thời điểm khác nhau trong năm, chúng tôi nhận thấy giữa các Quý có sự khác nhau cơ bản về tỷ lệ số vụ và số bị cáo.

#### *2.2.1.3. Diễn biến (động thái)*

- Diễn biến về thực trạng: Dựa vào công thức đánh giá mức độ tăng, giảm bình quân giữa hai năm liên tiếp, chúng tôi xác định mức tăng hai năm liên tiếp từ năm 2008 đến 2017 tăng 5,4% số vụ và 4,8% số bị cáo.

- Diễn biến về cơ cấu: Trong đó, số vụ phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy có mức tăng cao nhất với 9,4%, số vụ mua bán tăng 7,0% và tội tàng trữ tăng 3,9%; số bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy có mức tăng cao nhất với 6,0%, tội vận chuyển có số bị cáo tăng 5,5% và tội mua bán tăng 4,0%.

#### *2.2.1.4. Tính chất*

- Tính chất về thực trạng, diễn biến: Thực trạng, diễn biến của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008-2017 có xu hướng chung là gia tăng về số vụ và số đối tượng phạm tội, mức tăng trung bình 5,4% số vụ và 4,8% số bị cáo.

- Tính chất về địa bàn, tuyến hoạt động, thời điểm phức tạp về ma túy

- Tính chất về đối tượng phạm tội

### ***2.2.2. Phân ấn của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008-2017***

#### *2.2.2.1. Đánh giá về tỷ lệ ấn*

Chúng tôi ước tính tỷ lệ ấn của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ là khoảng 96,1%.

#### *2.2.2.2. Mức độ ấn*

Căn cứ hệ thống phân bậc theo 04 cấp độ ấn, chúng tôi cho rằng tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ có độ ấn cao nhất là cấp IV.

#### *2.2.2.3. Vùng ấn*

Chúng tôi cho rằng vùng ấn của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ chính là các lĩnh vực vận tải hành khách, hàng hóa trên các tuyến giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt, đường biển và đường hàng không, trong đó chủ yếu là lĩnh vực vận tải hàng hóa, hành khách trên các tuyến đường bộ và hàng không, các lĩnh vực cho thuê lưu trú, nhà nghỉ, khách sạn, vũ trường, bar, cafe.

#### *2.2.2.4. Nguyên nhân ấn*



Nguyên nhân ẩn của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ xuất phát từ nhiều lý do khác nhau, trước hết là do tính chất tinh vi, bí mật, kín đáo đặc trưng của loại tội phạm này nên các cơ quan chức năng không phát hiện được, đây là tội phạm ẩn tự nhiên và chiếm tỷ lệ chủ yếu trong các nguyên nhân ẩn.

### **Chương 3**

## **NGUYÊN NHÂN, ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI TÀNG TRỪ, VẬN CHUYỂN, MUA BÁN TRÁI PHÉP HOẶC CHIẾM ĐOẠT CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN NAM BỘ**

### **3.1. Khái quát lý luận về nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy**

#### **3.1.1. Khái niệm**

Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là sự tác động qua lại giữa các nhân tố, hiện tượng, tình huống tiêu cực của môi trường sống và đặc điểm tiêu cực của người phạm tội dẫn đến thực hiện các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy tại một không gian, thời gian nhất định.

#### **3.1.2. Phân loại**

- Nguyên nhân, điều kiện từ môi trường địa lý, tự nhiên của Nam Bộ
- Nguyên nhân, điều kiện từ đặc điểm tâm lý - xã hội của con người Nam Bộ
- Nguyên nhân, điều kiện từ yếu tố tiêu cực của môi trường kinh tế, xã hội
- Nguyên nhân, điều kiện từ yếu tố tiêu cực của môi trường văn hóa, giáo dục
- Nguyên nhân, điều kiện từ tác động tiêu cực của tình hình ma túy ở trong nước và khu vực
- Nguyên nhân, điều kiện từ tác động tiêu cực của tình hình nghiện ma túy
- Nguyên nhân, điều kiện từ hạn chế, thiếu sót của cơ quan nhà nước trong phòng, chống tội phạm về ma túy
- Nguyên nhân, điều kiện từ đặc điểm tiêu cực của người phạm tội

### **3.2. Các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008 đến 2017**

#### **3.2.1. Nguyên nhân, điều kiện từ môi trường địa lý, tự nhiên của Nam Bộ**

- *Nam Bộ có địa hình bằng phẳng, lưu thông hàng hóa dễ dàng*

Nam Bộ là địa bàn được thiên nhiên ưu đãi về địa hình tự nhiên, khí hậu để phát triển kinh tế xã hội, đặc điểm này lại trở thành yếu tố thuận lợi sẵn có để cho tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy lợi dụng khai thác để hoạt động.

*- Nam Bộ có vị trí tiếp giáp Campuchia trên đất liền và Thái Lan trên biển*

Nam Bộ có 06 tỉnh tiếp giáp với Campuchia trên đất liền (Bình Phước, Long An, Tây Ninh, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang) và có 02 tỉnh tiếp giáp Thái Lan trên đường biển (Kiên Giang, Cà Mau), đây cũng là hai nước rất phức tạp, trọng điểm về ma túy ở khu vực Châu Á, trong đó Thái Lan là một trong ba nước của khu vực “Tam Giác Vàng” (Thái Lan, Lào, Myanmar), nơi sản xuất và trung chuyển ma túy lớn nhất thế giới.

### ***3.2.2. Nguyên nhân, điều kiện từ đặc điểm dân cư, tâm lý xã hội của Nam Bộ***

So với khu vực khác của cả nước, Nam Bộ không chỉ là nơi thu hút các nhà đầu tư đến kinh doanh mà còn là nơi có tỷ lệ dân nhập cư cao nhất cả nước xét trên ba tiêu chí là số người, tốc độ tăng và tỷ suất nhập cư. Nam Bộ là điểm đến “lý tưởng” của người dân khắp mọi miền của cả nước. Thực tế cho thấy nhiều băng nhóm đã thiết lập đường dây tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ những người là đồng hương của nhau, đặc biệt là những đối tượng đến từ các khu vực là nguồn cung cấp chất ma túy cho Nam Bộ như Tây Nam, Tây Bắc, Bắc Miền Trung.

### ***3.2.3. Nguyên nhân, điều kiện từ yếu tố tiêu cực của môi trường kinh tế, xã hội của Nam Bộ***

Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ là một hiện tượng song hành và chịu sự tác động, ảnh hưởng rất lớn của quá trình phát triển kinh tế xã hội, đô thị hoá. Nguyên nhân tình trạng này là do các địa bàn phát triển kinh tế xã hội cũng là nơi có điều kiện tự nhiên, địa lý thuận lợi, đông dân cư hay có tỷ lệ dân nhập cư nhiều, là địa bàn trung tâm hay cửa ngõ tiếp giáp với khu vực xung quanh, đây là các đặc trưng mà tội phạm về ma túy thường khai thác, lựa chọn để tập kết, trung chuyển, tiêu thụ ma túy.

### ***3.2.4. Nguyên nhân, điều kiện từ yếu tố tiêu cực của môi trường văn hóa, giáo dục của Nam Bộ***

Môi trường giáo dục tại nhiều gia đình hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều kẻ hở, thiếu sót nên đã tạo ra những nguyên nhân, điều kiện cho tội phạm về ma túy hoạt động, điển hình như gia đình có người thân phạm tội và câu kết, lôi kéo thành viên khác của gia đình tham gia.

Một trong những ảnh hưởng tiêu cực của môi trường văn hóa trên địa bàn Nam Bộ là sự cổ súy cho lối sống hưởng thụ, thể hiện đẳng cấp qua sử dụng trái phép chất ma túy đang thịnh hành trong giới trẻ, như thành lập các diễn đàn, trang mạng xã hội với các tên gọi “Hội những dân chơi thích phê

pha - bay lác”, “chúng mình là đại gia đình và chơi hết mình”, “hiệp hội lác Việt Nam”... để chia sẻ, tụ tập, lôi kéo sử dụng ma túy.

### **3.2.5. Nguyên nhân, điều kiện do sự tác động tiêu cực của tình hình ma túy ở trong nước và khu vực**

Nam Bộ đang là địa bàn tiêu thụ ma túy lớn nhất cả nước mà các đường dây phạm tội lớn có tính chất xuyên quốc gia, liên tỉnh tập trung hoạt động, nguồn ma túy của Nam Bộ là từ các tỉnh Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc Miền Trung, Tây Nam vận chuyển qua các tuyến biên giới tiếp giáp Lào, Trung Quốc, Campuchia, trong đó heroin chủ yếu từ Lào và ma túy tổng hợp từ Trung Quốc.

Lợi nhuận từ phạm tội vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy tiếp tục gia tăng, là “siêu lợi nhuận”. Theo đánh giá của UNODC, doanh thu hàng năm của buôn lậu ma túy toàn cầu khoảng 13 tỷ USD theo giá sản xuất, 94 tỷ USD theo giá bán sỉ và 322 tỷ USD theo giá bán lẻ; chiếm 0,9% GDP thế giới, 1,3% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn cầu và 14% tổng kim ngạch xuất khẩu nông sản thế giới [54, tr.49]. Đối với nước ta, đánh giá của Cục C47, BCA thì một bánh heroine ở biên giới Việt – Lào từ 7.000-8.000 USD, nếu vận chuyển vào trong nước thì có giá bán từ 9.000-12.000 USD, nếu bán lẻ thì giá bán gấp 3-5 lần giá gốc; nếu vận chuyển qua các nước như Úc, Mỹ, Canada, Nhật... thì lợi nhuận có thể gấp 7-10 lần giá bán trong nước.

### **3.2.6. Nguyên nhân, điều kiện từ tác động tiêu cực tình hình nghiện ma túy trên địa bàn Nam Bộ**

Cùng với xu hướng gia tăng người nghiện ma túy cả nước, tổng số người nghiện của Nam Bộ từ năm 2008-2017 là 241.504 người, trung bình mỗi năm có 24.150 người, tăng 22,87%; chiếm 27,2% số người nghiện của cả nước (*xem bảng 2.31 – phần phụ lục*). Người nghiện ma túy là nguồn “cầu”, là đối tượng mà các đường dây vận chuyển, mua bán chất ma túy hướng đến, do đó bất cứ sự thay đổi nào về số lượng, tính chất, xu hướng nghiện ma túy đều tác động đến cơ cấu, tính chất của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

- Người nghiện ma túy gia tăng đã kích thích, gia tăng tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

- Sự thay đổi nhu cầu sử dụng các loại ma túy của người nghiện đã làm thay đổi cơ cấu, phương thức hoạt động của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

- Người nghiện ma túy nếu không được quản lý, giáo dục, cai nghiện kịp thời thì có thể trở thành người phạm tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ trong tương lai.

### **3.2.7. Nguyên nhân, điều kiện từ hạn chế, thiếu sót của cơ quan nhà nước trong phòng, chống ma túy trên địa bàn Nam Bộ**

- Cấp ủy đảng, chính quyền một số nơi chưa quan tâm lãnh đạo thực chất đối với phòng, chống ma túy, chưa huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị

- Thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy được chú trọng tiến hành thường xuyên nhưng đối tượng, hình thức, nội dung tuyên truyền chưa đổi mới

- Pháp luật về phòng, chống ma túy tồn tại nhiều bất cập, thiếu thống nhất và chưa phù hợp với thực tiễn

+ Bộ luật hình sự và Bộ luật TTHS năm 2015 tồn tại nhiều hạn chế, trong đó có sự trùng lặp tình tiết định khung hình phạt dựa vào định lượng chất ma túy tại các Điều 249, 250 và 252 nên Quốc hội phải ban hành Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 lùi hiệu lực thi hành để chỉnh sửa, hoàn thiện. Hiện nay, BLHS 2015 đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018 theo Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Việc lùi thời hạn thi hành BLHS 2015 đã ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong vận dụng pháp luật vào phòng, chống ma túy trên địa bàn Nam Bộ.

- Hiệu quả cai nghiện, phòng, chống tái nghiện còn thấp và chưa bền vững

- Phòng, chống tội phạm về ma túy của các cơ quan chuyên trách gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao và chưa tương xứng với tình hình thực tiễn

- Những khó khăn, bất cập của hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm về ma túy

### **3.2.8. Nguyên nhân, điều kiện từ đặc điểm tiêu cực của người phạm tội**

- Những yếu tố tiêu cực từ hoàn cảnh gia đình của người phạm tội

+ Gia đình nghèo khổ

+ Gia đình không hạnh phúc:

+ Gia đình có người thân phạm tội:

+ Cha mẹ thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục con cái:

- Những yếu tố tiêu cực từ đạo đức, lối sống của người phạm tội

+ Lối sống buông thả, thực dụng dẫn đến không làm chủ bản thân.

- Những yếu tố tiêu cực từ trình độ học vấn của người phạm tội

- Những yếu tố tiêu cực từ nghề nghiệp của người phạm tội

## Chương 4

# GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI TÀNG TRỪ, VẬN CHUYỂN, MUA BÁN TRÁI PHÉP HOẶC CHIẾM ĐOẠT CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN NAM BỘ

## 4.1. Khái quát lý luận về phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy

### 4.1.1. Khái niệm

Phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là sử dụng tổng hợp, đồng bộ các biện pháp do cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và công dân tiến hành nhằm ngăn chặn, làm giảm và loại trừ nguyên nhân, điều kiện tình hình các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy.

### 4.2.2. Phân loại

- Giải pháp về tổ chức, quản lý nhà nước: Bao gồm biện pháp tăng cường sự lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nhằm khắc phục hạn chế, thiếu sót trong phòng, chống ma túy...

- Giải pháp về kinh tế, xã hội: Bao gồm các biện pháp nhằm nâng cao đời sống vật chất, việc làm cho người dân, chính sách bền vững trong phát triển kinh tế xã hội...

- Giải pháp về văn hóa, giáo dục: Gồm biện pháp tăng cường thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy; nâng cao trình độ văn hóa...

- Giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý người sau cai nghiện: Nhóm giải pháp này nhằm giảm “nguồn cầu” về ma túy từ phía người nghiện

- Giải pháp tăng cường triệt xóa, chuyển hóa các địa bàn, tuyến trọng điểm về ma túy: Bao gồm các biện pháp về tuyên truyền, ổn định cuộc sống, xét xử lưu động...

## 4.2. Dự báo tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ

### 4.2.1. Dự báo về thực trạng, diễn biến

Chúng tôi dự đoán đến 2020 sẽ có tổng số vụ là 14.085 vụ và 17.402 bị cáo, trung bình mỗi năm có khoảng 4.685 vụ và 5.801 bị cáo, tức cao hơn 62,8% số vụ và 35,6% số bị cáo trung bình của giai đoạn từ năm 2008-2017.

### 4.2.2. Dự báo về cơ cấu giữa các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ

### 4.2.3. Dự báo về tuyến, địa bàn hoạt động

Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy sẽ tiếp tục trọng điểm, phức tạp nhất ở các đô thị lớn như TP.HCM, Đồng Nai, Bình Dương, An Giang, Cần Thơ, BRVT...

#### ***4.2.4. Dự báo về phương thức, thủ đoạn hoạt động***

Các đối tượng sẽ tiếp tục lôi kéo, khai thác, dụ dỗ những người có điều kiện, khả năng phạm tội về ma túy như người nghiện, thất nghiệp, người nghèo, người chấp hành án tù về địa phương...

#### ***4.2.5. Dự báo về loại ma túy và nguồn cung cấp chất ma túy***

Do xu hướng gia tăng ma túy tổng hợp, chúng tôi cho rằng các chất ma túy tổng hợp như thuốc lắc, LSD, ma túy đá, MDMA, Ketamine... ngày càng phổ biến và chiếm lĩnh “thị trường” ma túy bất hợp pháp, hàng năm sẽ xuất hiện nhiều loại ma túy mới về tên gọi, tính năng, tác dụng để kích thích nhu cầu sử dụng, lôi kéo thanh, thiếu niên và gây khó khăn cho lực lượng chức năng trong phát hiện, xử lý.

#### ***4.2.6. Dự báo về công tác phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ***

*- Những yếu tố thuận lợi trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*

Đối với công tác chỉ đạo phòng, chống ma túy, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn Nam Bộ ngày càng nhận thức đúng vai trò, trách nhiệm của mình và tính chất nguy hiểm, phương thức, thủ đoạn của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

*- Những yếu tố khó khăn trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*

Tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ thời gian tới sẽ còn nghiêm trọng, nguy hiểm, công tác phòng ngừa của các cơ quan chức năng sẽ gặp nhiều khó khăn, thử thách hơn.

### **4.3. Các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ**

#### ***4.3.1. Giải pháp về tăng cường năng lực lãnh đạo, quản lý nhà nước trong phòng, chống ma túy***

*- Tăng cường, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong phòng ngừa tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*

*- Tăng cường phối hợp liên ngành giữa các cơ quan trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*

*- Hoàn thiện biên chế tổ chức, chính sách và nâng cao trình độ cho các lực lượng chuyên trách phòng ngừa tội phạm về ma túy*

Công an các tỉnh, thành phố Nam Bộ cần chủ động sắp xếp, bố trí để bổ sung biên chế, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của các Đội CSĐT tội phạm về ma túy cấp quận, huyện, bởi vì hiện nay lực lượng này còn thiếu, tổ chức chưa hoàn thiện.

Chú trọng hoàn thiện tổ chức, biên chế cho các Cục, Chi cục Hải quan các tỉnh, thành phố của Nam Bộ, tập trung là Đội Kiểm soát phòng, chống ma túy, Đội Kiểm soát hải quan, Chi cục Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất và Chi cục Hải quan tại địa bàn trọng điểm về ma túy, có đường biên giới với Campuchia.

#### **4.3.2. Giải pháp về kinh tế, xã hội**

- Nâng cao chất lượng cuộc sống và thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, tạo việc làm theo hướng bền vững cho người dân

- Tăng cường các hoạt động thăm định, thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh nhạy cảm liên quan đến tội phạm về ma túy

#### **4.3.3. Giải pháp về văn hóa, giáo dục, tâm lý - xã hội**

- Nâng cao trình độ học vấn, kiến thức pháp luật của người dân cho phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội của từng địa bàn

- Phát huy lối sống đạo đức truyền thống, gắn kết cộng đồng, “tình làng, nghĩa xóm” tại nơi cư trú

- Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy

#### **4.3.4. Giải pháp về nâng cao hiệu quả cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn Nam Bộ**

- Tăng cường rà soát, nắm chắc số lượng người nghiện ma túy trên địa bàn để kịp thời áp dụng các biện pháp quản lý, cai nghiện thích hợp

- Đổi mới tư duy, hình thức, phương pháp cai nghiện ma túy cho phù hợp với tình hình sử dụng ma túy trên địa bàn

- Nâng cao hiệu quả quản lý người sau cai nghiện và phòng, chống tái nghiện ma túy

#### **4.3.5. Giải pháp tăng cường triệt xóa, chuyển hóa địa bàn, tuyến trọng điểm về ma túy**

- Điều tra cơ bản về địa bàn, tuyến để nắm chắc đặc thù địa hình, đặc điểm dân cư, kinh tế, văn hóa xã hội, tình hình tội phạm về ma túy và thuận lợi, khó khăn trong phòng, chống tội phạm về ma túy.

- Tiến hành biện pháp kiểm tra hành chính, nhân hộ khẩu, tạm trú, ngành nghề nhạy cảm liên quan đến ma túy; gọi hỏi, răn đe, cảnh báo, cảm hoá đối tượng; tuần tra, chốt chặn, lắp đặt camera an ninh, gắn hòm thư tố giác tội phạm hay đường dây nóng tại khu vực thường xuyên tụ tập người nghiện, bán lẻ ma túy.



#### **4.3.6. Giải pháp về hoàn thiện hệ thống pháp luật phòng, chống ma túy**

- Chính sửa, hoàn thiện quy định của Luật phòng, chống ma túy năm 2000 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2008) và Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012

- Ban hành Luật Dự phòng và Điều trị nghiện ma túy

- Các cơ quan tư pháp cần ban hành Thông tư liên tịch mới để hướng dẫn thống nhất các tội phạm về ma túy cho phù hợp với Bộ luật hình sự năm 2015

#### **4.3.7. Giải pháp về tăng cường tiến hành biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ của Công an nhân dân**

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhân, hộ khẩu, ngành nghề kinh doanh nhạy cảm liên quan đến ma túy

- Tăng cường tiến hành các biện pháp nghiệp vụ cơ bản trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái pháp luật ma túy

#### **4.3.8. Giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm về ma túy**

- Mở rộng phạm vi quốc gia và đa dạng hóa nội dung, hình thức hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm về ma túy

- Chú trọng và tăng cường thực hiện chiến thuật vận chuyển ma túy có kiểm soát trong đấu tranh đường dây vận chuyển, mua bán ma túy xuyên quốc gia

## KẾT LUẬN

Thứ nhất, luận án đã nghiên cứu tổng quan các công trình khoa học đã công bố ở ngoài nước và trong nước theo từng nội dung chính mà luận án cần phải tập trung làm rõ, như lý luận chung về tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, các công trình nghiên cứu theo nhóm tội phạm về ma túy và công trình nghiên cứu chuyên sâu tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên các địa bàn cụ thể và theo chức năng, quan hệ phối hợp giữa các lực lượng. Luận án đã chỉ ra những vấn đề đã thống nhất và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện.

Thứ hai, luận án đã nghiên cứu chuyên sâu lý luận và khảo sát thực tiễn tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ từ năm 2008-2017. Ngoài kế thừa quan điểm khoa học về lý luận tình hình tội phạm, luận án đã đưa ra cách tiếp cận mới khi nghiên cứu về các thông số thực trạng, cơ cấu, diễn biến và tính chất, làm sâu hơn diễn biến về thực trạng và cơ cấu, tính chất. Kết quả khảo sát cho thấy thực tiễn tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ đang có xu hướng gia tăng trung bình mỗi năm 5,4% số vụ và 4,8% số bị cáo; Nam Bộ là địa bàn trọng điểm, phức tạp nhất về ma túy so với các khu vực khác như Tây Bắc, Bắc Miền Trung, Đông Bắc.

Thứ ba, luận án đã làm rõ lý luận và thực tiễn nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ. Nguyên nhân, điều kiện của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là sự tác động qua lại giữa các nhân tố, hiện tượng, tình huống tiêu cực của môi trường sống và đặc điểm tiêu cực của người phạm tội dẫn đến thực hiện tội phạm.

Thứ tư, luận án đã nghiên cứu, phân tích, đánh giá lý luận, dự báo tình hình tội phạm và những thuận lợi, khó khăn trong phòng ngừa tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ thời gian tới. Dựa vào cơ sở lý luận và thực tiễn nguyên nhân, điều kiện của tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ, luận án đã đề xuất, kiến nghị 08 nhóm giải pháp nhằm tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, hạn chế và triệt tiêu các nguyên nhân, điều kiện cụ thể.

## **DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Trần Bảo Sang (2011), *Nâng cao hiệu quả biện pháp khám xét trong điều tra các vụ án mua bán trái phép chất ma túy của lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP.HCM*, Tạp chí Khoa học giáo dục CSND (3/2011), Trường ĐH.CSND

2. Trần Bảo Sang (2011), *Chính sách nhân đạo của nhà nước trong Luật Thi hành án hình sự*, Tạp chí CAND (6/2011), Bộ Công an

3. Trần Bảo Sang (2013), *Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm vận chuyển ma túy do đối tượng người châu Phi điều hành tại TP.HCM*, Tạp chí phòng, chống ma túy số 05(42)/2013, Bộ Công an

4. Trần Bảo Sang (2014), *Giải pháp ngăn ngừa tội phạm vận chuyển ma túy, tiền chất qua đường bưu điện*, Tạp chí phòng, chống ma túy số 04(53)/2014, Bộ Công an

5. Trần Bảo Sang (2014), *Đấu tranh phòng, chống tội phạm sản xuất trái phép chất ma túy ở khu vực Đông Nam Bộ*, Tạp chí phòng, chống ma túy số 05(54)/2014, Bộ Công an

6. Trần Bảo Sang (2014), *Nâng cao hiệu quả hoạt động xét xử tội phạm về ma túy ở tỉnh Bình Dương*, Tạp chí Cảnh sát phòng, chống tội phạm số 09(58)-2014, Bộ Công an

7. Trần Bảo Sang (2014), *Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát tiền chất – Góp phần đảm bảo phát triển kinh tế và phòng, chống tội phạm SXTPCMT ở nước ta hiện nay*, Tạp chí CSND, Chuyên đề Tội phạm học số 10 (62)/2014, Học viện CSND

8. Trần Bảo Sang (2014), *Nghiên cứu đặc điểm tội phạm sản xuất trái phép chất MT trên địa bàn các tỉnh, thành phố miền Đông Nam Bộ phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống của lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy*, Tạp chí Khoa học giáo dục CSND số 55 (11/2014), Trường ĐH.CSND

9. Trần Bảo Sang (2016), *Những điểm mới tại chương các tội phạm về ma túy trong Bộ luật hình sự năm 2015*, Tạp chí Cảnh sát, Chuyên đề phòng, chống ma túy số 04 (76)/2016, Bộ Công an

10. Trần Bảo Sang (2017), *Phòng ngừa tội phạm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ*, Tạp chí Cảnh sát, Chuyên đề phòng, chống ma túy số 3(87)/2017, Bộ Công an

11. Trần Bảo Sang (2017), *Những thông số về lượng của tình hình tội phạm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Nam Bộ*, Tạp chí Nguồn nhân lực số 09(52)/2017, Học viện KHXH

